

Số: 268 /TB-UBND

Tổng Phan, ngày 01 tháng 10 năm 2024

THÔNG BÁO

Niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 05/02/2024 của UBND xã Tổng Phan về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2024 trên địa bàn xã;

Căn cứ danh sách phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 kèm theo Biên bản họp dân thống nhất kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của các thôn;

UBND xã Tổng Phan thông báo niêm yết công khai danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024 cụ thể như sau:

1. Hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024

- Thôn Hạ Cát: Hộ nghèo 05 hộ; Hộ cận nghèo 08 hộ;
- Thôn Cát Dương: Hộ nghèo 06 hộ; Hộ cận nghèo 12 hộ;
- Thôn Phan Xá: Hộ nghèo 04 hộ; Hộ cận nghèo 06 hộ;
- Thôn Tổng Xá: Hộ nghèo 06 hộ; Hộ cận nghèo 08 hộ;
- Thôn Vũ Xá: Hộ nghèo 02 hộ; Hộ cận nghèo 05 hộ;

(Có danh sách kèm theo)

2. Thời gian niêm yết: Từ ngày 02/10/2024 đến hết ngày 04/10/2024.

3. Địa điểm niêm yết: Tại Trụ sở UBND xã, Nhà văn hóa các thôn, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của xã và thông báo thường xuyên trên hệ thống đài truyền thanh xã trong thời gian niêm yết.

Trong thời gian niêm yết, nếu có kiến nghị, thắc mắc đề nghị phản hồi ý kiến bằng văn bản hoặc trực tiếp đến UBND xã để được giải quyết (qua Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội xã).

Hết thời gian niêm yết công khai, mọi thắc mắc, khiếu nại UBND xã không xem xét, giải quyết.

Vậy, UBND xã Tổng Phan thông báo để nhân dân trên địa bàn xã được biết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch; Phó chủ tịch UBND xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Các đồng chí Bí thư - Trưởng thôn;
- Lưu: VP; VH xã.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



**PHÓ CHỦ TỊCH
BÙI THỊ BÍCH**

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỐNG PHAN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tống Phan, ngày 01 tháng 10 năm 2024

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH THÔN HẠ CÁT
SAU KHI HỢP THỐNG NHẤT KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

(Kèm theo Thông báo số 28/TB-UBND ngày 01/10/2024 của UBND xã Tống Phan)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/tổ)	Kết quả sau khi rà soát phiếu B và hợp thống nhất kết quả		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại
1	Trần Thị Tuyết	2	10/04/1978	Hạ Cát	130	30	Hộ nghèo
2	Bùi Thị Xa	2	01/01/1974	Hạ Cát	130	30	Hộ nghèo
3	Nguyễn Thị Hiệp	2	14/12/1936	Hạ Cát	140	30	Hộ nghèo
4	Bùi Thị Ngà	2	03/03/1952	Hạ Cát	120	30	Hộ nghèo
5	Trần Thị Bé	2	01/04/1953	Hạ Cát	105	30	Hộ nghèo
6	Bùi Văn Giai	1	01/01/1945	Hạ Cát	140	10	Hộ cận nghèo
7	Nguyễn Thị Duyên	2	01/01/1937	Hạ Cát	140	10	Hộ cận nghèo
8	Phùng Văn Vang	1	15/04/1930	Hạ Cát	140	20	Hộ cận nghèo
9	Vũ Thị Quynh	2	07/07/1948	Hạ Cát	140	10	Hộ cận nghèo
10	Hoàng Minh Thắm	1	01/06/1938	Hạ Cát	140	10	Hộ cận nghèo
11	Bùi Xuân Tầm	1	23/06/1939	Hạ Cát	140	10	Hộ cận nghèo
12	Lê Thị Thu	2	10/02/1949	Hạ Cát	140	20	Hộ cận nghèo
13	Phùng Văn Hỷ	1	20/06/1944	Hạ Cát	140	10	Hộ cận nghèo



ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỔNG PHAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tổng Phan, ngày 01 tháng 10 năm 2024

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH THÔN CÁT DƯƠNG
SAU KHI HỢP THỐNG NHẤT KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

(Kèm theo Thông báo số 268/TB-UBND ngày 01/10/2024 của UBND xã Tổng Phan)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/tổ)	Kết quả rà soát phiếu B và hợp thống nhất kết quả		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại
1	Trần Thị Le	2	01/01/1954	Cát Dương	130	30	Hộ nghèo
2	Nguyễn Thị Nhuận	2	01/01/1935	Cát Dương	140	30	Hộ nghèo
3	Vũ Thị Dung	2	10/12/1978	Cát Dương	140	30	Hộ nghèo
4	Trần Thị Hương	2	02/10/1980	Cát Dương	130	30	Hộ nghèo
5	Trần Bùi Miễn	1	20/07/1983	Cát Dương	120	30	Hộ nghèo
6	Hoàng Thị Chút	2	21/08/1938	Cát Dương	120	30	Hộ nghèo
7	Trần Thị Nhạn	2	01/12/1943	Cát Dương	135	20	Hộ cận nghèo
8	Vũ Văn Hải	1	24/07/1967	Cát Dương	130	10	Hộ cận nghèo
9	Trần Đoàn Đông	1	15/03/1957	Cát Dương	135	10	Hộ cận nghèo
10	Trần Bùi Hùng	1	10/07/1983	Cát Dương	140	10	Hộ cận nghèo
11	Trần Thị Hà	2	28/08/1980	Cát Dương	135	10	Hộ cận nghèo
12	Nguyễn Thị Bê	2	01/02/1939	Cát Dương	140	10	Hộ cận nghèo
13	Vũ Văn Tăng	1	02/03/1974	Cát Dương	130	10	Hộ cận nghèo
14	Trần Đoàn Thạch	1	01/02/1968	Cát Dương	120	10	Hộ cận nghèo
15	Nguyễn Thị Xoa	2	11/03/1945	Cát Dương	140	10	Hộ cận nghèo
16	Trần Thị Ước	2	08/07/1962	Cát Dương	140	10	Hộ cận nghèo
17	Nguyễn Thị Mến	2	12/12/1965	Cát Dương	135	20	Hộ cận nghèo
18	Nguyễn Thị Liên	2	18/05/1956	Cát Dương	135	10	Hộ cận nghèo



Tổng Phan, ngày 01 tháng 10 năm 2024

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH THÔN PHAN XÁ
SAU KHI HỢP THỐNG NHẤT KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

(Kèm theo Thông báo số 268/TB-UBND ngày 01/10/2024 của UBND xã Tổng Phan)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/tổ)	Kết quả rà soát phiếu B và hợp thống nhất kết quả		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại
1	Nguyễn Thị Bảo	2	15/08/1982	Phan Xá	130	30	Hộ nghèo
2	Nguyễn Văn Thêm	1	27/10/1968	Phan Xá	125	30	Hộ nghèo
3	Nguyễn Thị Ngoan	2	02/12/1967	Phan Xá	140	30	Hộ nghèo
4	Nguyễn Thị Hồng	2	12/09/1963	Phan Xá	130	30	Hộ nghèo
5	Hoàng Thị Vững	2	26/06/1973	Phan Xá	130	20	Hộ cận nghèo
6	Nguyễn Thị Sần	2	21/02/1954	Phan Xá	135	10	Hộ cận nghèo
7	Nguyễn Hữu Bồn	1	10/10/1952	Phan Xá	125	20	Hộ cận nghèo
8	Nguyễn Thị Thúy	2	05/08/1980	Phan Xá	140	10	Hộ cận nghèo
9	Phạm Thị Sinh	2	21/07/1967	Phan Xá	140	10	Hộ cận nghèo
10	Nguyễn Quốc Phòng	1	02/08/1976	Phan Xá	130	10	Hộ cận nghèo

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỔNG PHAN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tổng Phan, ngày 01 tháng 10 năm 2024

**DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH THÔN TỔNG XÁ
SAU KHI HỢP THỐNG NHẤT KẾT QUẢ RÀ SOÁT**

(Kèm theo Thông báo số 268/TB-UBND ngày 01/10/2024 của UBND xã Tổng Phan)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/tổ)	Kết quả rà soát phiếu B và hợp thống nhất kết quả		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại
1	Vũ Thị Triền		01/01/1934	Tổng Xá	130	30	Hộ nghèo
2	Tổng Văn Duy		01/01/1949	Tổng Xá	125	30	Hộ nghèo
3	Nguyễn Thị Khánh		01/01/1946	Tổng Xá	140	30	Hộ nghèo
4	Vũ Thị Sóm		22/12/1971	Tổng Xá	130	30	Hộ nghèo
5	Lê Thị Lựu		28/11/1963	Tổng Xá	125	30	Hộ nghèo
6	Nguyễn Thị Bé		01/04/1948	Tổng Xá	140	30	Hộ nghèo
7	Lương Văn Đề		27/01/1944	Tổng Xá	135	20	Hộ cận nghèo
8	Lê Thị Dịu		08/07/1956	Tổng Xá	130	10	Hộ cận nghèo
9	Vũ Thị Chịnh		01/03/1956	Tổng Xá	130	10	Hộ cận nghèo
10	Lê Văn Sáu		01/02/1963	Tổng Xá	135	10	Hộ cận nghèo
11	Nguyễn Thanh Xuyên		26/06/1991	Tổng Xá	130	10	Hộ cận nghèo
12	Tổng Thị Nhã		01/01/1957	Tổng Xá	130	20	Hộ cận nghèo
13	Đỗ Thị Thụy		20/01/1958	Tổng Xá	130	20	Hộ cận nghèo
14	Tổng Văn Toán		16/10/1940	Tổng Xá	135	10	Hộ cận nghèo

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TỔNG PHAN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tổng Phan, ngày 01 tháng 10 năm 2024

DANH SÁCH HỘ GIA ĐÌNH THÔN VŨ XÁ
SAU KHI HỢP THỐNG NHẤT KẾT QUẢ RÀ SOÁT

(Kèm theo Thông báo số 26/TB-UBND ngày 01/10/2024 của UBND xã Tổng Phan)

STT	Họ và tên chủ hộ	Giới tính (1: Nam, 2: Nữ)	Năm sinh	Nơi ở hiện tại (Ghi theo thứ tự thôn/tổ)	Kết quả rà soát phiếu B và hợp thống nhất kết quả		
					Điểm B1	Điểm B2	Phân loại
1	Hoàng Hoa Hôi	2	04/11/1985	Vũ Xá	130	30	Hộ nghèo
2	Nguyễn Thị Thoan	2	23/10/1938	Vũ Xá	125	30	Hộ nghèo
3	Lê Văn Kế	1	01/01/1930	Vũ Xá	130	10	Hộ cận nghèo
4	Nguyễn Văn Khu	1	28/12/1982	Vũ Xá	130	10	Hộ cận nghèo
5	Đặng Thị Hiền	2	21/06/1950	Vũ Xá	135	10	Hộ cận nghèo
6	Hoàng Thị Lý	2	04/04/1963	Vũ Xá	130	10	Hộ cận nghèo
7	Nguyễn Thị Đạo	2	03/08/1930	Vũ Xá	130	20	Hộ cận nghèo